

*Bài 15*  
**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ HỌC TẬP**

## I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Giúp HS :

- Hiểu ý nghĩa của việc học tập, hiểu nội dung quyền và nghĩa vụ học tập của công dân. Thấy được sự quan tâm của Nhà nước và xã hội đối với quyền lợi học tập của công dân và trách nhiệm của bản thân trong học tập.
- Phân biệt được những biểu hiện đúng hoặc không đúng trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ học tập ; thực hiện đúng những quy định nhiệm vụ học tập của bản thân ; siêng năng, cố gắng cải tiến phương pháp học tập để đạt kết quả tốt.
- Tự giác và mong muốn thực hiện tốt quyền học tập và yêu thích việc học.

## II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LUU Ý

### 1. Về nội dung

#### a) Trọng tâm

Trọng tâm của bài là những quy định của pháp luật nước ta về quyền và nghĩa vụ học tập.

#### b) Những điểm cần lưu ý

Nội dung bài này gồm có 3 phần chính :

- Ý nghĩa của việc học tập (xem SGK).
- Những quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ học tập. Phần này, cần lưu ý :

+ Pháp luật nước ta quy định quyền của công dân được học tập không hạn chế, đồng thời quy định nghĩa vụ bắt buộc trẻ em phải học xong bậc tiểu học. Đây là bậc học nền tảng, trên cơ sở đó trẻ em mới có thể tiếp thu được học vấn cao hơn. Mặt khác, đây cũng là nền học vấn tối thiểu đối với mỗi người dân mà thiếu nó không thể đáp ứng được yêu cầu lao động phát triển đất nước cũng như nâng cao dân trí.

+ Pháp luật nước ta cũng quy định trách nhiệm của gia đình, của Nhà nước và xã hội nhằm đảm bảo quyền và nghĩa vụ học tập của công dân được thực hiện. Đó là những điều kiện cần thiết không thể thiếu. GV cần tìm thêm những số liệu, những sự kiện về việc Nhà nước và xã hội tạo điều kiện giúp nhân dân thực hiện quyền và nghĩa vụ học tập của mình.

- Tính nhân đạo của pháp luật nước ta về quyền, nghĩa vụ học tập và trách nhiệm của HS. Tính nhân đạo thể hiện ở chỗ Nhà nước ta tạo mọi điều kiện để người dân được học tập, nâng cao trình độ học vấn và phát triển trong xã hội.

## 2. Về phương pháp

Dạy bài này, GV cần tổ chức cho HS nêu những quan sát và nhận xét của mình về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ học tập, tự liên hệ bản thân ; dùng các bài tập trắc nghiệm, lựa chọn đúng sai và cho HS phân tích các trường hợp khác nhau có liên quan đến quyền và nghĩa vụ học tập.

## 3. Tài liệu và phương tiện

- Hiến pháp 1992 (Điều 59).
- Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em (Điều 10).
- Luật Giáo dục (Điều 9).
- Luật Phổ cập giáo dục (Điều 1).
- Tranh ảnh, băng hình về những hình thức học tập khác nhau (nếu có).
- Những số liệu, sự kiện về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ học tập và sự giúp đỡ của Nhà nước, của địa phương trong sự nghiệp phát triển giáo dục.
- Những hình ảnh, tấm gương học tập tiêu biểu.

### III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU

Bài học có 2 tiết, có thể phân chia như sau :

#### Tiết 1

##### \* **Hoạt động 1 : Giới thiệu bài**

GV cho HS quan sát tranh, ảnh, băng hình để thấy Đảng, Bác Hồ và Nhà nước ta rất quan tâm đến học tập của người dân (Ví dụ : Bác Hồ đến thăm lớp bình dân học vụ ; gửi thư cho HS nhân ngày khai trường...).

##### \* **Hoạt động 2 : Khai thác nội dung truyện giúp HS hiểu thế nào là quyền học tập và ý nghĩa của việc học tập**

– Đọc truyện : "Quyền học tập của trẻ em ở huyện đảo Cô Tô".

– Thảo luận theo các câu hỏi phần gợi ý trong SGK.

Đối với gợi ý d, GV nên đặt thêm một số câu hỏi phụ như : Tại sao ta lại phải học tập ? Học tập để làm gì ? Nếu không đi học, sẽ bị thiệt thòi như thế nào ?

– GV kết luận :

+ Trẻ em có quyền được học tập.

+ Gia đình, nhà trường và xã hội tạo mọi điều kiện để trẻ em được học tập.

+ Nhờ học tập, chúng ta mới tiến bộ và trở thành người có ích.

##### \* **Hoạt động 3 : Tìm hiểu những quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ học tập**

– GV giới thiệu những quy định của pháp luật : Hiến pháp 1992 (Điều 59) ; Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em (Điều 10) ; Luật Phổ cập giáo dục (Điều 1) ; Luật Giáo dục (Điều 9) ; Giải thích các điều luật.

– Giới thiệu Điều 29 của Công ước Liên hợp quốc về quyền trẻ em : Trẻ em có quyền được học tập nhằm phát triển tối đa nhân cách, tài năng, các khả năng về tinh thần và thể chất.

– GV kết luận : Trẻ em cũng như mọi công dân đều có quyền và nghĩa vụ học tập. Cuối cùng, GV thuyết trình thêm về tính chất nhân đạo của pháp luật nước ta.

**\* Hoạt động 4 : GV giúp HS nghiên cứu, tổng hợp nội dung bài học**

- HS đọc phần "Nội dung bài học", nêu thắc mắc và GV giải đáp.
- GV hướng dẫn HS tóm tắt nội dung bài học.
- GV yêu cầu HS về nhà chuẩn bị bài tập a) và b).

## Tiết 2

**\* Hoạt động 1 : Liên hệ thực tế, kể về những tấm gương vượt khó vươn lên trong học tập và những hình thức học tập khác nhau (Bài tập a và b)**

- GV yêu cầu HS kể về những điều các em đã chuẩn bị.
- Các em khác nhận xét, bổ sung.
- Kết luận : Để thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ học tập, phải say mê, kiên trì và tự lực, phải có phương pháp học tập tốt.

**\* Hoạt động 2 : Thảo luận phân tích tình huống giúp HS hiểu các hình thức học tập**

- GV dùng bài tập d trong SGK và cho cả lớp thảo luận tình huống đó. Các giải pháp mà HS đề xuất có thể là :

- + Ban ngày đi làm, tối học ở trung tâm giáo dục thường xuyên.
- + Có thể phải tạm nghỉ học một thời gian, khi đỡ khó khăn lại học tiếp.
- + Học ở trường vừa học vừa làm.
- + Tự học qua sách, qua bạn bè, qua vô tuyến...
- + Học ở lớp học tình thương.

- GV cho HS liên hệ đến những hình thức học tập, các loại trường lớp mà các em biết, GV bổ sung thêm.

- Cuối cùng, GV chốt lại : Công dân có nhiều con đường, nhiều cơ hội học tập, có thể học suốt đời.

**\* Hoạt động 3 : Phân biệt những biểu hiện đúng và không đúng về quyền và nghĩa vụ học tập**

HS thảo luận ở lớp theo câu hỏi : Hãy nêu những biểu hiện tốt và những biểu hiện chưa tốt trong học tập của bản thân em và các bạn em.

GV ghi những ý kiến của HS lên bảng (chia thành hai cột : tốt và chưa tốt) ; phê phán những biểu hiện chưa tốt (lười học, trốn học, bỏ tiết, thiếu trung thực trong học tập...) xem đó là những hành vi tự tước đoạt quyền học tập của mình và hỏi các em về hậu quả của những hành vi đó đối với bản thân các em và đối với gia đình, đối với xã hội.

\* **Luyện tập củng cố :**

- GV cho HS làm bài tập c và đ trong SGK.
- Ngoài ra, GV có thể cho HS đóng vai trong những tình huống thể hiện việc thực hiện quyền và nghĩa vụ học tập.

*Ví dụ :*

- + Một HS lười học và quay cổ trong giờ kiểm tra.
- + Một HS cho rằng nhiệm vụ của mình chỉ là học tập nên không chịu làm việc nhà.
- GV nêu tình huống.
- Các nhóm HS thảo luận cách thể hiện, phân vai.
- Các nhóm lần lượt lên sắm vai.
- Lớp nhận xét, bổ sung ; GV chốt lại.

\* **Hướng dẫn học tập :** Yêu cầu HS về nhà làm bài tập e và thực hiện tốt kế hoạch học tập cá nhân.

#### IV – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

##### 1. Gợi ý giải bài tập

Bài tập c : Những trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (khuyết tật, mồ côi...) đều là công dân, đều có quyền và nghĩa vụ học tập. Tuỳ điều kiện, có thể học ở các trường lớp đặc biệt, tự học, học ở người lớn, ở bạn bè...

Bài tập đ : Chọn ý thứ 3 là đúng vì phải cân đối giữa nhiệm vụ học tập với các nhiệm vụ khác và phải có phương pháp học tập đúng đắn.

##### 2. Gợi ý kiểm tra, đánh giá

- Công dân có những quyền gì và có những nghĩa vụ gì về học tập ?

- Hãy kể tên những loại trường, lớp mà em biết.
- Hãy tự nhận xét, đánh giá việc thực hiện quyền và nghĩa vụ học tập của em (trước kia và sau khi học bài này). Hãy nêu dự kiến của em.

## V – TƯ LIỆU THAM KHẢO

### 1. Danh ngôn

- Kiến thức là chìa khoá vạn năng mở tất cả các cửa.

A-PHÓ-RĂNG-XƠ  
(Nhà văn Pháp)

- Các điều chúng ta biết chỉ là một giọt nước ;  
Các điều chúng ta chưa biết là cả một đại dương.

NIU-TƠN

### 2. Hiến pháp 1992

"Học tập là quyền và nghĩa vụ của công dân. Công dân có quyền học văn hoá và học nghề bằng nhiều hình thức" ... (*Trích Điều 59*).

### 3. Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em năm 2004

#### Điều 16

– "Trẻ em có quyền được học tập. Trẻ em học bậc tiểu học trong các cơ sở giáo dục quốc lập không phải trả học phí.

– "Gia đình, nhà nước có trách nhiệm bảo đảm cho trẻ em thực hiện quyền học tập ; học hết chương trình giáo dục phổ cập ; tạo điều kiện cho trẻ em theo học ở trình độ cao hơn..." (*Điều 28*).

### 4. Luật Phổ cập giáo dục tiểu học (1991)

"Nhà nước thực hiện chính sách phổ cập giáo dục tiểu học bắt buộc từ lớp 1 đến hết lớp 5 đối với tất cả trẻ em Việt Nam trong độ tuổi từ 6 đến 14 tuổi" (*Điều 1*).

### 5. Luật Giáo dục năm 2005

– "Học tập là quyền và nghĩa vụ của công dân. Mọi công dân không phân biệt dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, nam nữ, nguồn gốc gia đình, địa vị xã hội, hoàn cảnh kinh tế đều bình đẳng về cơ hội học tập..." (*Trích Điều 10*).